

Số: **26** /2021/TT-BTTTT

Hà Nội, ngày **31** tháng **12** năm 2021

THÔNG TƯ

Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý và tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, miễn nhiệm các thành viên Hội đồng quản lý, Chủ tịch Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ;

Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý và tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, miễn nhiệm các thành viên Hội đồng quản lý, Chủ tịch Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực Thông tin và Truyền thông.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông (sau đây gọi tắt là Hội đồng quản lý), mối quan hệ giữa Hội đồng quản lý với người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập và cơ quan quản lý cấp trên; tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, miễn nhiệm các thành viên Hội đồng quản lý, Chủ tịch Hội đồng quản lý.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông được cấp có thẩm quyền thành lập theo quy định của pháp luật.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thành lập và hoạt động của Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông.

3. Thông tư này không áp dụng đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Công an và Bộ Quốc phòng.

4. Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc đơn vị sự nghiệp công lập và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội căn cứ quy định của Thông tư này và các quy định của Đảng và của pháp luật có liên quan để áp dụng cho phù hợp.

Điều 3. Nguyên tắc, điều kiện và thẩm quyền thành lập Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập

Nguyên tắc, điều kiện và thẩm quyền thành lập Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện theo quy định tại Khoản 1, 2 và 7 Điều 7 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây viết tắt là Nghị định số 120/2020/NĐ-CP).

Điều 4. Thủ tục thành lập Hội đồng quản lý

1. Thủ tục thành lập Hội đồng quản lý thực hiện theo quy định tại Khoản 6 Điều 7 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP.

2. Đề án thành lập Hội đồng quản lý gồm các nội dung chính như sau:

a) Sự cần thiết và cơ sở pháp lý;

b) Vị trí, chức năng;

c) Nhiệm vụ và quyền hạn;

d) Cơ cấu tổ chức;

đ) Dự kiến phương án nhân sự của Hội đồng quản lý;

e) Kiến nghị của cơ quan, đơn vị xây dựng đề án thành lập Hội đồng quản lý (nếu có).

Chương II

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ VÀ TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ, CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ

Điều 5. Vị trí và chức năng

1. Hội đồng quản lý là đại diện của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thành lập mà không phải là đơn vị sự nghiệp công lập, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tại đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Hội đồng quản lý quyết định các vấn đề quan trọng của đơn vị sự nghiệp công lập bao gồm: phương hướng, chiến lược, kế hoạch hoạt động, tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính; kiểm tra, giám sát việc thực hiện mục tiêu, kế hoạch hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Quyết định mục tiêu, phương hướng hoạt động, chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và hàng năm của đơn vị sự nghiệp công lập.

Hội đồng quản lý không can thiệp vào hoạt động sản xuất nội dung thông tin báo chí, xuất bản của người đứng đầu cơ quan báo chí, xuất bản theo quy định của Luật Báo chí, Luật Xuất bản.

2. Thông qua quy chế tổ chức và hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo Đề án tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Quyết định chủ trương đầu tư mở rộng hoạt động, thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị trực thuộc đơn vị sự nghiệp công lập.

4. Thông qua đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp, kế hoạch số lượng người làm việc hàng năm.

5. Quyết định chủ trương về tổ chức bộ máy, công tác nhân sự lãnh đạo quản lý các đơn vị trực thuộc.

6. Phê duyệt phương án vay vốn, huy động vốn để đầu tư mở rộng, cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất hiện có, mua bổ sung trang thiết bị để nâng cao chất lượng, tăng quy mô hoạt động sự nghiệp, tổ chức hoạt động dịch vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và hoàn trả vốn theo quy định.

7. Thông qua đề án liên doanh, liên kết của đơn vị sự nghiệp công lập trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

8. Thông qua báo cáo quyết toán tài chính hàng năm của đơn vị sự nghiệp công lập.

9. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản lý, chiến lược, kế hoạch hoạt động, việc thực hiện quy chế dân chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định.

10. Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo cơ quan quản lý cấp trên về các hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập; kiến nghị với quản lý cấp trên những vấn đề liên quan đến hoạt động của đơn vị vượt quá thẩm quyền của Hội đồng quản lý.

11. Định kỳ hoặc đột xuất yêu cầu người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập báo cáo về các hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập.